

Bản Chi tiết sản phẩm

Ngày phát hành 12/08/2014

Mã số no 2.1.002

Hiệu đính lần 01

SikagROUT®-318 VN

SikagROUT®-318 VN**Vữa rót gốc xi măng, bù co ngót, đạt cường độ cao sớm**

Mô tả sản phẩm	SikagROUT®-318 VN là một loại vữa rót tự san bằng, đạt cường độ cao sớm, không chứa chất sắt, bù co ngót, sử dụng được ngay. Sản phẩm có thành phần cốt liệu đã được chọn lọc và trộn sẵn để tạo ra một hỗn hợp có độ đặc đồng nhất.
Ứng dụng	SikagROUT®-318 VN được thiết kế để kháng lại sự co ngót thông thường của bê tông và vữa đồng thời hấp thụ và giảm thiểu các ảnh hưởng của sự rung động đến nền móng. Tính năng đạt cường độ cao sớm rất thích hợp cho những nơi có yêu cầu chịu tải trọng sớm như móng máy, cột chịu lực, dầm dự ứng lực, gối cầu, thanh tà vẹt và bu lông định vị v.v...
Ưu điểm	<ul style="list-style-type: none"> ■ Độ chảy lỏng tuyệt hảo ■ Sự ổn định về kích cỡ tốt ■ Kiểm soát được sự giãn nở ■ Không có clorua; sẽ không bị rỉ sét, tách nước, hoặc làm tổn hại kim loại khi tiếp xúc ■ Đạt cường độ nén cao sớm: cho phép chịu tải sớm và giảm tối thiểu chi phí ■ Việc tạo cường độ sớm làm giảm tối thiểu thời gian chờ để bảo trì và sửa chữa ■ Không độc, không ăn mòn ■ Dễ dàng và sử dụng được ngay ■ Hiệu quả kinh tế cao
Chứng chỉ	Kết quả thí nghiệm thực hiện tại Việt Nam

Thông tin sản phẩm

Dạng/Màu	Bột/Xám bê tông
Đóng gói	25 kg/bao
Lưu trữ	Nơi khô mát có bóng râm
Điều kiện lưu kho / Thời hạn sử dụng	Tối thiểu 6 tháng nếu lưu trữ đúng cách trong bao bì nguyên chưa mở.

Thông số kỹ thuật

Khối lượng thể tích	~ 1.60 kg/lít (khối lượng thể tích đổ đồng của bột) ~ 2.20 kg/lít (khối lượng thể tích của vữa mới trộn)
----------------------------	---



Tỉ lệ trộn (độ sệt có thể chảy được)	Sikagrout : nước = 1 : 8 (theo khối lượng) ~ 3.125 lít nước sạch cho một bao 25 kg	
Mật độ tiêu thụ	Một bao cho khoảng 13 lít vữa Cần 77 bao để tạo 1m ³ vữa.	
Nhiệt độ thi công	Tối thiểu 10°C Tối đa 40°C	
Lỗ hổng tối thiểu	25 mm	
Lỗ hổng tối đa	80 mm	
Giãn nở (3 giờ)	>0.1%	
Cường độ nén (27°C)	1 ngày	≥ 40 N/mm ² ASTM C349 / 95
	28 ngày	≥ 70 N/mm ² ASTM C349 / 95

Điều kiện thi công

Chuẩn bị bề mặt	Các bề mặt bê tông phải sạch, đặc chắc, không dính dầu mỡ, bụi và các tạp chất khác. Các mặt bằng kim loại (sắt, thép) phải không có vẩy, rỉ hoặc dầu mỡ. Các bề mặt hút nước phải được bão hoà hoàn toàn, nhưng không để đọng nước.
Trộn	Bột được cho từ từ vào nước đã được định lượng trước để đạt độ sệt mong muốn. Trộn bằng cần trộn điện có tốc độ thấp (tối đa 500 vòng/phút) có gắn đĩa khuấy ít nhất 3 phút cho đến khi đạt được độ sệt, mịn. Cũng có thể sử dụng thiết bị trộn 2 cần như loại máy trộn cưỡng bức.
Độ ẩm bề mặt	Bề mặt phải Khô
Thi công	Rót vữa sau khi trộn. Phải bảo đảm không khí còn bị nhốt trong vữa phải được giải thoát hết. Khi rót vữa vào đế, phải duy trì cột áp suất để giữ cho dòng chảy của vữa không bị gián đoạn. Phải bảo đảm ván khuôn được dựng chắc chắn và kín nước. Để đạt kết quả giãn nở tối ưu nên thi công vữa càng sớm càng tốt. Rót vữa cho các bệ máy Làm ướt trước toàn bộ nhưng không để đọng nước trên các lỗ bu lông. Nếu có thể, rót vữa cho các lỗ neo trước, sau đó rót vữa vào bệ máy. Bảo đảm dòng chảy của vữa được liên tục. Rót vữa vào các tấm đế Tưới nước trước khoảng 24 giờ, không để đọng nước. Giữ áp suất thủy lực không đổi để cho vữa chảy liên tục. Dùng gậy thép hoặc dây xích để đảm bảo các lỗ hổng được lấp đầy. Phải đảm bảo bọt khí có thể thoát ra một cách dễ dàng. Rót vữa vào các hốc lớn/thể tích lớn Xin vui lòng liên hệ với Phòng Kỹ Thuật để được hướng dẫn thêm.
Bảo dưỡng	Bề mặt vữa tự do, có thể nhìn thấy được càng nhỏ càng tốt và bảo vệ sản phẩm tránh bị khô sớm bằng các phương pháp bảo dưỡng thông thường (giữ ẩm, phủ bao bố ướt, dùng hợp chất bảo dưỡng, ví dụ Antisol E).
Vệ sinh	Làm sạch các dụng cụ và thiết bị bằng nước ngay sau khi sử dụng. Vữa đã đông cứng chỉ có thể loại bỏ bằng các biện pháp cơ học.
Lưu ý	Nhiệt độ thi công tối thiểu là 10oC. Nếu nhiệt độ thi công thấp hơn 20oC thời gian ninh kết và cường độ đạt được sẽ chậm hơn. Phải tuân thủ thời gian bảo dưỡng thông thường tối thiểu là 3 ngày ở những nơi vữa lộ thiên.

Thông tin về sức khỏe và an toàn

Sinh thái học Không đổ bỏ vào nguồn nước

Đổ bỏ chất thải Theo qui định địa phương

Vận chuyển Không nguy hiểm

Biện pháp cần trọng Không nguy hiểm

Miễn trừ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.



Sika Limited (Vietnam)

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai
Tel: (84-61) 3560 700 Fax: (84-61) 3560 699
vnm.sika.com.vn , sikavietnam@vn.sika.com

